TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀNG ĐỊNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11 /2018/HSST
Ngày: 28-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Viết Tiến.

Bà Hoàng Thị Chiểu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông La Đăng Quang – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 03 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2018/TLST-HS, ngày 03 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2018, đối với bị cáo:

Đường Văn D; sinh ngày 05/01/1964 tại: Huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi sinh sống: Thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đường Ngọc N (Đã chết) và bà Hoàng Thị B (Đã chết); vợ: Hoàng Thị S; con: Có 02 con, con thứ nhất sinh năm 1986, con thứ hai sinh năn 1988; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 21/01/2017 cho đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Triệu Minh D1, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Thôn K, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 00 phút, ngày 21/01/2017, tại khu vực cầu Đ thuộc địa phận thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Tràng Định bắt quả tang Triệu Minh D1 có hành vi sử dụng phép chất ma túy và thu giữ 01 xi lanh bằng nhựa đã qua sử dụng. Triệu Minh D1 khai nhận loại ma túy sử dụng là Heroine, D1 vừa mua với Đường Văn D (Sinh năm 1964; trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn) với giá 200.000 đồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đường Văn D, Cơ quan điều tra đã thu giữ được: 01 gói ni lon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng và 02 gói ni lon màu đen bên trong chứa chất màu trắng dạng cục tại phía sau đồng hồ gỗ để trong phòng khách; 01 túi ni lon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng tại chân giường trong phòng ngủ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, lắp 02 sim có số thuê bao 01668127612 và 01676504666; số tiền 3.630.000đ (ba triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng).

Tại bản Kết luận giám định số 103/KL-PC54, ngày 24/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: Chất bột màu trắng có trong 03 gói nilon nhỏ đều là chất ma túy Heroine, có tổng trọng lượng 14,450 gam (đã trừ bì); Chất tinh thể màu trắng có trong 01 túi ni lon màu trắng có trọng lượng 1009,870 gam (đã trừ bì) không tìm thấy chất ma túy.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định bổ sung đối với số tinh thể màu trắng thu giữ của Đường Văn D, kết quả: Tại bản kết luận giám định số 4605/C54(TT2), ngày 13/10/2017 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát đã kết luận: Lượng Methamphetamine trong mẫu tinh thể gửi giám định rất nhỏ (dạng vết), dưới giới hạn giám định định lượng của phương pháp nên không đủ cơ sở khoa học để xác định hàm lượng.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Đường Văn D khai nhận bản thân nghiện chất ma túy nên đã mua chất ma túy Heroine về sử dụng và bán lại để kiếm lời. Đường Văn D khẳng định được bán cho Triệu Minh D1 01 gói chất ma túy Heroine với giá 200.000 đồng vào khoảng gần 07 giờ, ngày 21/01/2017 tại khu vực Nhà văn hóa thôn C. Xét thấy hành vi của Triệu Minh D1 chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Tràng Định đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với D1.

Về nguồn gốc số ma túy Heroine bị thu giữ, Đường Văn D khai nhận khoảng 19 giờ ngày 20/01/2017 có đối tượng tên Nghĩa người ở tỉnh Thái Nguyên (D không rõ họ và địa chỉ cụ thể) đến nhà và bán cho D 01 gói ma túy Heroine với giá 3.100.000đ. Đối với 01 túi ni lon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, Đường Văn D khai nhận đó là chất ma túy đá (Methamphetamine) D mua với A Khèng (người Trung Quốc) vào khoảng chập tối ngày 18/01/2017 tại khu vực thôn P, xã Đ, huyện T với giá 170.000.000đ (nhưng chưa trả tiền) với mục đích để bán kiếm lời.

Đối với các đối tượng tên Nghĩa và A Khèng, theo lời khai của Đường Văn D được mua ma túy với những đối tượng này. Xét thấy đây là lời khai một phía của D, mặt khác không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của Nghĩa và A Khèng nên không thể điều tra được.

Tại phiên toà, bị cáo Đường Văn D thừa nhận toàn bộ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo không có ý kiến gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 08/CT-VKSTĐ ngày 01 tháng 02 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đường Văn D ra trước Toà án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn để xét xử về tội ‘‘Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đường Văn D phạm tội ‘‘Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Đường Văn D từ 09 đến 10 năm tù.

Vật chứng : Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 hộp niêm phong mẫu vật bên trong có chứa chất ma túy heroine và tinh thể màu trắng; 01 xi lanh nhựa đã qua sử sụng.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đã qua sử dụng (*của bị cáo Đường Văn D*) là phương tiện phạm tội.

- Trả cho chị Nguyễn Thị M 3.630.000 đồng (*Ba triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng*).

Truy thu số tiền 200.000đ của bị cáo do phạm tội mà có.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng vì bị cáo không có tài sản.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà và xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tràng Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, người liên quan và phù hợp với biên bản khám xét nơi ở của bị cáo, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ cơ sở kết luận bị cáo Đường Văn D phạm tội ‘‘Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015). Nhận thấy cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội. Căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015, chỉ áp dụng khởi tố, điều tra, truy tố xét xử với người thực hiện hành vi phạm tội từ 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018. Trong vụ án bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, khởi tố trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 nên áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 để xử phạt bị cáo và là ngang bằng với điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Đường Văn D gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an cho xã hội. Việc mua bán trái phép ma tuý cũng như tệ nạn ma tuý nói chung là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Chúng ta đều biết, ma tuý là loại biệt dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, đây là loại biệt dược gây hại cho sức khoẻ của con người. Tác hại của ma tuý là khôn lường nên các phương tiện thông tin đại chúng thường xuyên tuyên truyền tác hại của ma tuý, cảnh báo mọi người tránh xa ma tuý. Đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Chính vì vậy đối với những hành vi mua bán trái phép chất ma tuý dưới bất kỳ hình thức nào đều vi phạm pháp luật, đều phải trừng trị nghiêm khắc trước pháp luật. Tuy nhiên để cá thể hoá hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử cần xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo có thể chất phát triển bình thường nhưng không chịu tu dưỡng làm ăn mà sớm lao vào tệ nạn xã hội, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện. Mục đích nhằm thoả mãn nhu cầu của bản thân và bán cho con nghiện là anh Triệu Minh D1 01 lần, khi thu giữ số lượng ma túy heroine có tổng trọng lượng 14,450 gam. Vì vậy khi lượng hình đối với bị cáo cần phải có mức án thật nghiêm khắc và tương ứng với hành vi của bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong

một thời gian nhất định, mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đường Văn D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Đường Văn D được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố đẻ của bị cáo là ông Đường Ngọc N được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất, vì đã có công lao động trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước)*. Hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 22 tháng 02 năm 2017 tại ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn thì bị cáo D không có tài sản nào có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Từ những đánh giá, phân tích nêu trên. Xét thấy cần cách ly bị cáo D ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[8] Đối với số tiền 3.630.000đ thu của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo chứng minh được là tiền của con dâu đưa cho bị cáo đi trả tiền thợ đánh bóng phun sơn bàn ghế. Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị M thừa nhận sáng ngày 21/01/2017 chị M đưa cho bố chồng là Đường Văn D số tiền 3.630.000 đồng để bố chồng đi trả tiền đánh bóng, phun sơn bàn ghế. Số tiền trên bị cáo D, chị M chứng minh được là tiền không liên quan đến việc phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần được trả lại cho chị Nguyễn Thị M là hợp lý.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và xử lý vật chứng đối với bị cáo là có căn cứ nên chấp nhận. Hội đồng xét xử sẽ quyết định hình phạt tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[10] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 hộp niêm phong bên trong có chứa chất ma túy Heroine và chất tinh thể màu trắng; 01 xi lanh nhựa; Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại NOKIA màu xanh; Trả cho chị Nguyễn Thị M 3.630.000 đồng.

[11] Về án phí: Bị cáo Đường Văn D phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015;

Căn cứ theo điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; khoản 2 , điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đường Văn D phạm tội ‘‘Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Đường Văn D 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ bị cáo bị bắt tạm giam ngày 21/01/2017.

2. Vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 hộp niêm phong mẫu vật bên trong có chứa chất ma túy heroine và tinh thể màu trắng; 01 xi lanh nhựa đã qua sử sụng.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đã qua sử dụng (*của bị cáo Đường Văn D*) là phương tiện phạm tội.

- Trả cho chị Nguyễn Thị M 3.630.000 đồng (*Ba triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng*).

- Truy thu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Đường Văn D.

(Vật chứng trên hiện được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/02/2018)

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đường Văn D phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn (Khi án có hiệu lực pháp luật);
- VKSND huyện Tràng Định;
- Công an huyện Tràng Định;
- Chi cục THADS huyện Tràng Định;
- UBND xã Đ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bàn Văn Tiển